

Bản án số: 27/2022/HS-ST.

Ngày: 20 – 9 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Rực;

2. Bà Trần Thúy Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST, ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh B, sinh năm 2002; nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; gia đình có 05 anh, em và bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/7/2022 đến ngày 28/7/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Thạch Văn B, sinh ngày 01/01/2003; nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch P, sinh năm 1980 và bà Trần Thị C; gia đình có 02 anh, em và bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 17/6/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Bà Phan Thị H, sinh năm 1972; trú tại: Ấp X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Thạch Thanh T; nghề nghiệp: Công chức; nơi công tác: Hội cựu chiến binh huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh B và Thạch Văn B; cùng cư trú ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, có quen biết với nhau.

Vào tối 13/12/2021, B và B1 cùng uống rượu, sau đó B1 ngủ lại nhà của B. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/12/2021, khi B1 đang ngủ thì B nảy sinh ý định đi tìm tài sản để trộm. B đi đến khu vực nhà bà Phan Thị H, cư trú ấp 5, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú. B đột nhập vào trong nhà bà H thì lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu VIVO màn hình cảm ứng, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu cam, 01 bóp da màu đỏ bên trong có 1.800.000đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H. Sau khi lấy trộm được tài sản, B ra khỏi nhà bà H và lội xuống sông thì làm rơi 01 điện thoại di động hiệu VIVO màn hình cảm ứng, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu cam xuống sông, sau đó B cầm 01 bóp da màu đỏ bên trong có 1.800.000đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H về nhà của B.

Đến khoảng 06 giờ ngày 14/12/2021, khi B1 ngủ thức dậy thì B nói cho B1 biết là B đột nhập vào nhà bà H lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu VIVO màn hình cảm ứng, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu cam, 01 bóp da màu đỏ bên trong có 1.800.000đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H, còn cái điện thoại thì B đã làm rơi xuống sông. Lúc này, B và B1 thống nhất với nhau lấy tiền để đi mua ma túy sử dụng và mua thức ăn, B lấy số tiền 1.800.000đồng trong bóp ra rồi đưa cho B1 số tiền 1.500.000đồng để B1 đi mua ma túy và thức ăn thì B1 đồng ý; còn 300.000đồng, 01 bóp da màu đỏ, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H thì B cất giữ. Đến chiều ngày 15/12/2021, B cùng với B1 đến bờ sông khu vực gần nhà bà H để tìm điện thoại hiệu VIVO mà B đã làm rơi xuống sông. Khi tìm được điện thoại thì B cùng với B1 đi về nhà. Sau đó cả hai mang điện thoại di động hiệu VIVO màn hình cảm ứng, có gắn ốp lưng bằng nhựa màu cam, 01 bóp da màu đỏ, số tiền 300.000đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H đến giao nộp cho Công an thị trấn Long Phú và tự khai báo sự việc.

Tại kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 20/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Phú kết luận: 01 (một) điện thoại màu đen, hiệu VIVO, kiểu máy 1723, màn hình cảm ứng rạn nứt nhiều vị trí (đã qua sử dụng) trị giá 530.000đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu cam trị giá 50.000 đồng; 01 (một) cái bóp da màu đỏ trị giá 150.000đồng; tổng giá trị các tài sản qua định giá là 730.000đồng.

Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 10/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Ngày 04/5/2022 khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch Văn B về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo

khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nhập vụ án để điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-LP, ngày 23/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xét xử đối với Thạch Văn B về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Thạch Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại bà Phan Thị H đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Thạch Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Thạch Văn B phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 06 tháng đến 01 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 323; khoản 1 Điều 38; điểm h, i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Thạch Văn B từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Phan Thị H không có yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại màu đen, hiệu VIVO, kiểu máy 1723, màn hình cảm ứng rạn nứt nhiều vị trí (đã qua sử dụng); 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu cam; 01 (một) cái bóp da màu đỏ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H và số tiền 300.000đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phan Thị H nên không đặt ra xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Thạch Văn B nhận thấy hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại là bà Phan Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng bà H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của bà H không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo có mặt không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh B và Thạch Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Do muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên vào khoảng hơn 01 giờ ngày 14/12/2021, bị cáo Nguyễn Thanh B đã lén lút đột nhập vào nhà của bà Phan Thị H tại ấp 5, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu VIVO màn hình cảm ứng, 01 ốp lưng bằng nhựa màu cam, 01 bóp da màu đỏ trị giá 730.000đồng, số tiền Việt Nam 1.800.000đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Thanh B chiếm đoạt là 2.530.000đồng. Sau khi lấy trộm tài sản xong, B về nhà và nói lại cho Thạch Văn B nghe việc B lấy trộm tài sản của bà H thì B1 và B thống nhất với nhau lấy tiền để đi mua ma túy sử dụng và mua thức ăn về uống rượu, B lấy số tiền 1.800.000đồng trong bóp ra rồi đưa cho B1 số tiền 1.500.000đồng để B1 đi mua ma túy và ăn về uống rượu thì B1 đồng ý; còn 300.000đồng, 01 bóp da màu đỏ, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H thì B cất giữ, đến chiều ngày 15/12/2021 cả hai đến Công an thị trấn Long Phú trình báo và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy: Lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B thực hiện đã cấu thành tội “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hành vi của bị cáo Thạch Văn B thực hiện đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cáo trạng số: 28/CT-VKS-LP, ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B và Thạch Văn B về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nhận thấy:

Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tính chất ít nghiêm trọng, trong đó bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Thạch Văn B mặc dù biết rõ tài sản là do bị cáo B trộm cắp mà có, nhưng bị cáo vẫn cùng với bị cáo B sử dụng số tiền trộm cắp được để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, bị cáo Thạch Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, các bị cáo đã thực hiện với ý thức là cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác một cách trái pháp luật; đồng thời hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nhận thấy: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự; tự thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, ngoài ra trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị H không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại màu đen, hiệu VIVO, kiểu máy 1723, màn hình cảm ứng rạn nứt nhiều vị trí (đã qua sử dụng); 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu cam; 01 (một) cái bóp da màu đỏ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị H và số tiền 300.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phan Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Thạch Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Thạch Văn B phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm h, i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; khoản 1 Điều 38; điểm h, i, r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thạch Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2022.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Thạch Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Bảo